

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH THƯƠNG MẠI NAM DƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH THƯƠNG MẠI NAM DƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NAM DUONG TRADING BUSINESS AND PRODUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH SX VÀ KDTM NAM DƯƠNG

2. Mã số doanh nghiệp: 0108610963

3. Ngày thành lập: 01/02/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn 7, Xã Phú Cát, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0903266922

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
2.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
3.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
4.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Khai thác nguyên liệu làm đá mài, đá quý, các khoáng chất, graphite tự nhiên, và các chất phụ gia khác...;Đá quý, bột thạch anh, mica...	0899
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: Khai thác, chế biến quặng các loại.	0990
6.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
7.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
8.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030

9.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật Chi tiết: - Sản xuất mỡ động vật, trừ nẫu và lọc mỡ lợn và các loại động vật ăn được khác (gia cầm); - Sản xuất dầu và dầu động vật không ăn được; - Chiết xuất dầu cá và cá heo. - Sản xuất mỡ ăn tổng hợp. - Thực vật thô, dầu ô liu, dầu đậu nành, dầu cọ, dầu hướng dương, dầu hạt bông, dầu nho, dầu cải hoặc dầu mù tạc, dầu hạt lanh... - Sản xuất bột hoặc thức ăn từ các hạt có dầu chưa lấy dầu; - Sản xuất dầu thực vật tinh luyện: Dầu ôliu, dầu đậu nành... - Chế biến dầu thực vật: Luộc, khử nước, hiđrô hoá... - Sản xuất bơ thực vật; - Sản xuất chất phết bánh từ dầu thực vật; Nhóm này cũng gồm: - Sản xuất khô dầu, xơ bông và các sản phẩm phụ khác từ sản xuất dầu.	1040
10.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
11.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
12.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
13.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
14.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản Chi tiết: - Sản xuất đồ ăn sẵn cho vật nuôi kiểng, bao gồm chó, mèo, chim, cá, v.v... - Sản xuất đồ ăn sẵn cho động vật trang trại, bao gồm thức ăn cô đặc và thức ăn bổ sung; - Chuẩn bị thức ăn nguyên chất cho gia súc nông trại. - Xử lý phế phẩm của giết mổ gia súc để chế biến thức ăn gia súc.	1080
15.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
16.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
17.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
18.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
19.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất viên nén gỗ và các sản phẩm từ gỗ	1629(Chính)
20.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
21.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

22.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất hộp và can để đựng thức ăn, ống và hộp gập lại được; - Sản xuất các chi tiết kim loại gia dụng như: Đồ dẹt: Đĩa nông ong..., đồ nấu như: Nồi, ấm..., đồ ăn như: Bát, đĩa..., chảo, chảo rán và các đồ nấu không có điện để sử dụng trên bàn hoặc trong bếp, các thiết bị cầm tay nhỏ, miếng đệm làm sạch kim loại; - Sản xuất chậu tắm, chậu giặt và các đồ tương tự. - Sản xuất các thiết bị văn phòng bằng kim loại, trừ đồ đặc; - Sản xuất cửa an toàn, két, cửa bọc sắt... - Sản xuất túi đựng nữ trang; - Sản xuất thùng, can, thùng hình ống, xô, hộp; - Sản xuất hộp kim loại đựng thức ăn, hộp và ống tuýp có thể gập lại được; - Sản xuất các sản phẩm máy móc có đinh vít; - Sản xuất các động cơ (trừ động cơ đồng hồ) như: Xoắn ốc, động cơ thanh xoắn, các tấm lá trong động cơ; - Sản xuất dây cáp kim loại, dải xếp nếp và các chi tiết tương tự; - Sản xuất dây cáp kim loại cách điện hoặc không cách điện; - Sản xuất các chi tiết được làm từ dây: Dây gai, dây rào dậu, vĩ, lưới, vải... - Sản xuất đinh hoặc ghim; - Sản xuất đinh tán, vòng đệm và các sản phẩm không ren tương tự; - Sản xuất các sản phẩm đinh vít; - Sản xuất bulông, đai ốc và các sản phẩm có ren tương tự; - Sản xuất lò xo (trừ lò xo đồng hồ) như: Lò xo lá, lò xo xoắn ốc, lò xo xoắn tròn ốc, lá cho lò xo; - Sản xuất xích, trừ xích dẫn năng lượng;	2599
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	PHẠM HỒNG PHÚC	457/69 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	5.000.000.000	50,000	030072003481	
2	NGUYỄN THỊ THOA	Phố Nguyễn Văn Trỗi, Thị trấn Đồng Văn, Huyện Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	5.000.000.000	50,000	168302418	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HỒNG KHANH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *11/07/1976*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *113051233*

Ngày cấp: *21/09/2015* Nơi cấp: *CA tỉnh Hòa Bình*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ 7, Phường Đồng Tiến, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tổ 7, Phường Đồng Tiến, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội